

**CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH CAO BẰNG**

Số: 1596/TB-CBA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 18 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công khai danh sách người nộp thuế nợ tiền thuế và các khoản thu khác thuộc Ngân sách Nhà nước

Căn cứ Điều 7 Luật Quản lý thuế ngày 10/12/2025;

Căn cứ Điều 4 Nghị định 252/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành của Luật Quản lý thuế.

Thuế tỉnh Cao Bằng thực hiện công khai thông tin 18 người nộp thuế còn nợ thuế và các khoản thu khác thuộc Ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (thuộc Phòng Thuế cá nhân, hộ kinh doanh và thu khác quản lý) đến thời điểm 31/7/2026 với số tiền là 88.133.258 đồng (*Bằng chữ: Tám mươi tám triệu một trăm ba mươi ba nghìn hai trăm năm mươi tám đồng*).

Lý do công khai: Vi phạm quy định tại điểm a khoản 3 Điều 7 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 và điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định 252/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ.

(Danh sách chi tiết người nộp thuế kèm theo).

Thuế tỉnh Cao Bằng trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng (b/c);
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Phòng QLDN, KTr, NVDTPC;
- Trang thông tin điện tử Thuế tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: VT, CNTK (02).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Nguyễn Văn Sỹ



**DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ NỢ TIỀN THUẾ
VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC THUỘC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 1596 /TB-CBA ngày 18 tháng 8 năm 2026 của Thuế tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị: Đồng

STT	MST	Tên NNT	Địa chỉ	Số tiền thuế nợ
	TỔNG CỘNG	10		88.133.258
1	8062928314	Nguyễn Sỹ Hiền	ngõ 4, đường Nguyễn Xuân Ôn, khối Vinh Quang, Phường Hưng Bình(Hết hiệu lực), Thành phố Vinh(Hết HL), Nghệ An	37.708.416
2	004076006074	Hoàng Văn Long	Tổ dân phố Hợp Giang 12, Phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng	9.970.500
3	004059001176	Phạm Tiến Trung	TỔ 4, Phường Nùng Trí Cao, tỉnh Cao Bằng	4.420.373
4	004070001320	Hoàng Văn Khuyến	Tổ 8, Phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng	4.310.276
5	8016165435	Phạm Nguyên Khôi	Tổ 4, Phường Đức Xuân, tỉnh Thái Nguyên	4.008.867
6	4800493778	Lê Văn Vi	Ngọc Tham, Xã Mê Linh(Hết hiệu lực), Huyện Mê Linh(Hết HL), TP. Hà Nội	3.904.250
7	004089009375	Hoàng Đức Toàn	Phường Nùng Trí Cao, tỉnh Cao Bằng	3.526.771
8	004076000880	Hoàng Tiến Thiều	Tổ 4, Phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng	3.024.125
9	004080001049	Nông Đức Hùng	Tổ 5, Phường Nùng Trí Cao, tỉnh Cao Bằng	2.860.846
10	004182000111	Nông Thị Nguyệt	SN 022 Tổ 2, Phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng	2.827.150
11	040070005100	Kha Văn Thuật	Tổ 5, Phường Nùng Trí Cao, tỉnh Cao Bằng	2.494.200
12	004084001149	Nông Hùng Cường	Tổ dân phố Sông Hiến 6, Phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng	2.280.338
13	004096002620	Hoàng Khánh Duy	TỔ 3, Phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng	2.042.676
14	4800218845	Hoàng Thị Kim Dung	Tổ 7, Phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng	1.841.457
15	004163000661	Nguyễn Thị Ngọc Bích	SN 015, tổ 17, Phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng	1.199.109

STT	MST	Tên NNT	Địa chỉ	Số tiền thuế nợ
	TỔNG CỘNG	10		88.133.258
16	8017954739	Lê Trường Sơn	Thôn Phù Lưu, Phường Đông Ngàn(Hết hiệu lực), Thành phố Từ Sơn(Hết HL), Bắc Ninh	888.947
17	004084009188	Hoàng Văn Nông	Héc Chang, Xã Hòa An, tỉnh Cao Bằng	698.840
18	031079000496	Cù Văn Quyết	Tổ 4, Phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng	126.117

./.

